|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **Khoa GDTC – QP**  |  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
|  |  |

|  |
| --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  |
| **Trình độ đào tạo: Đại học** | **Ngành:**  | **Mã số:**  |

|  |
| --- |
| **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. **Thông tin chung**
 |
| **1.1. Tên học phần: Giáo dục thể chất 4(Cầu lông)** | **1.2. Tên tiếng Anh: Physical Education 3** |
| **1.3. Mã học phần:** TQGDTC.004  | **1.4. Số tín chỉ: 01** |
| **1.5. Phân bố thời gian:**  |  |
| **-** Lý thuyết:  | 04 tiết |
| - Thực hành:  | 26 tiết |
| - Tự học:  | 60 |
| **1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:** |  |
| - Giảng viên phụ trách chính:  | Ths. Nguyễn Xuân Hải |
| - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: | Ts. Trần Thủy, Ts. Cao Phương, Ths. Nguyễn Quang Hòa, Ths Nguyễn Thế Thành, Ths. Nguyễn Thị Tuyến |
| **1.7. Điều kiện tham gia học phần:** |  |
| **-** Học phần tiên quyết: |  |
| - Học phần học trước: |  |
| - Học phần song hành: |  |

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

Sinh viên hiểu rõ về ý nghĩa tác dụng của việc tập luyện, thi đấu Cầu lông, Luật và chiến thuật thi đấu Cầu lông; Thực hiện thành thạo các kỹ thuật đã học ở GDTC 3 và thực hiện tốt các kỹ thuật: đập cầu, giao cầu trái tay, xử lý các tình huống trên sân cũng như phát triển năng lực vận động, các tố chất thể lực góp phần xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ý nghĩa và tác dụng của việc luyện tập môn cầu lông đối với cơ thể; cung cấp một số chiến thuật thi đấu cơ bản trong quá trình thi đấu cầu lông.

**2.2.2. Về kỹ năng**

Giúp sinh viên luyện tập các kỹ thuật với yêu cầu về độ khó được nâng lên. Bước đầu bồi dưỡng cho họ những phương pháp tập luyện, cách thức thi đấu, biết làm trọng tài trong quá trình tập luyện, có khả năng vận dụng trong cuộc sống, đồng thời sử dụng môn Thể thao này làm phương tiện để giáo dục thể chất..

**2.2.3. Về thái độ**

Có thái độ kính trọng, yêu quý giảng viên đang giảng dạy môn học. Sinh viên tự học, luyện tập ngoại khoá ngoài giờ để thực hiện tốt các nội dung được xây dựng trong chương trình.

**3. Chuẩn đầu ra (CLO)**

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** |
| CLO1 | Hiểu rõ vị trí, tính chất và tác dụng Cầu lông, các chiến thuật trong Cầu lông |
| CLO2 | Nắm vững các kỹ thuật cơ bản trong Cầu lông và phương pháp tập luyện. |
| CLO3 | Có khả năng thực hiện thành thạo các kỹ thuật giao cầu, đập cầu…, các bài tập bổ trợ và rèn luyện các tố chất thể lực. |
| CLO4 | Nắm được Luật thi đấu và phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài  |
| CLO5 | Ý thức được sự quan trọng của sức khỏe và tập luyện để duy trì và nâng cao sức khỏe. |
| CLO6 | Kính trọng, yêu quý giảng viên giảng dạy môn học, xây dựng đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh, thể chất cường tráng |

**4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PLO** | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| CLO 1 | R | M | I | R | R | I | I | M | I |
| CLO 2 | I | M | R | R | M | R | I | R | R |
| CLO 3 |  | I | R | M | M | M | R | M | R |
| CLO 4 |  | I | R | M | M | M | R | M | M |
| CLO 5 | R | R | R | R | M | M | I | M | M |
| CLO6 | R | I | I | R | I | I | R | R | M |
| Tổng hợp học phần | R | R | R | R | M | M | R | M | M |

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,…; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.*

**5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần** **đánh giá** | **Trọng số** | **Bài đánh giá** | **Trọng số con** | **Rubric****(đánh dấu X nếu có)** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 1** | ***Hướng dẫn phương pháp đánh giá*** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | *(7)* |
| A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ) | 5% |  |  | X |  | Theo dõi lên lớp hàng ngày và trao đổi thảo luận |
| A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX) | 25% | A2.1. Kỹ thuật giao cầu  | 50% |  | CLO2CLO3CLO4CLO5 | Chấm theo đáp án/ hướng dẫn chấm |
| A2.2. Kỹ thuật đập cầu | 50% |  | CLO2CLO3CLO4CLO5 |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | 70% | Bài ktra cuối kỳ: Thực hành | 100% |  | CLO2CLO3CLO4CLO5CLO6 |

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

***b. Yêu cầu đối với học phần***

*Sinh viên phải tham dự >=60% số buổi của HP. Nếu nghỉ >40% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

**6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/****Buổi** (4 tiết/b) | **Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)** | **Số tiết (LT/TH/TT)** | **CĐR của bài học (chương)/ chủ đề** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1** | PP giảng dạy , tài liệu và cở sở vật chất, thiết bị cần thiêt để đạt CĐR | Hoạt động học của SV(\*) | Tên bài đánh giá(ở cột 3 bảng 3) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | **CHƯƠNG 1. VỊ TRÍ TÁC DỤNG CỦA CẦU LÔNG – CHIẾN THUẬT TRONG THI ĐẤU CẦU LÔNG**1. Vị trí của cầu lông trong đời sống xã hội 2.Tính chất, tác dụng của cầu lông3. Các chiến thuật trong thi đấu cầu lông | 4/0/0 | 1.1. Hiểu rõ vị trí của cầu lông trong cuộc sống xã hội; Tính chất, tác dụng của Cầu lông1.2. Nắm vững các chiến thuật trong thi đấu cầu lông | CLO1CLO5CLO6 | - Thuyết trình, đàm thoại, gợi mở- Bài giảng của giảng viên- Sử dụng máy tính, Projector | Thảo luận, trao đổi theo kế hoạch của giảng viên |  |
| 2 | **CHƯƠNG 2. ÔN LUYỆN CÁC KỸ THUẬT ĐÃ HỌC**1. Cách cầm vợt, cầm cầu, các tư thế cơ bản2. Kỹ thuật di chuyển3. Kỹ thuật đánh cầu thấp tay – cao tay4. Kỹ thuật giao cầu5. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực | 0/4/0 | 2.1. Hoàn thiện và thực hiện thuần thục các kỹ thuật đã học: giao cầu, đánh cầu thấp tay – cao tay, cách di chuyển2.2. Thực hiện tốt các bài tập bổ trợ kỹ thuật và phát triển thể lực | CLO2CLO3CLO4CLO5 | - Giảng viên làm mẫu động tác- còi, và các dụng cụ bổ trợ khác | Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên |  |
| 3 | **CHƯƠNG 3. KỸ THUẬT ĐẬP CẦU**1. Kỹ thuật đập cầu thuận tay2. Các bài tập phối hợp kỹ thuật3. Các sai lầm thường mắc phải4. Các bài tập bổ trợ cho kỹ thuật và bài tập thể lực | 0/8 /0 | 3.1. Thực hiện được kỹ thuật đập cầu thuận tay3.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực | CLO2CLO3CLO4CLO5 | - Giảng viên làm mẫu động tác- Còi và các dụng cụ bổ trợ khác | Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên | A2.2 |
| 4 | **CHƯƠNG 4. KỸ THUẬT GIAO CẦU**1. Kỹ thuật giao cầu trái tay2. Những sai lầm thường mắc và cách sửa chữa3. Các bài tập bổ trợ kỹ thuật giao cầu4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực | 0/8/0 | 4.1. Thực hiện được kỹ thuật giao cầu trái tay4.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực | CLO2CLO3CLO4CLO5CLO6 | - Giảng viên làm mẫu động tác- Còi và các dụng cụ bổ trợ khác | Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên | A2.1 |
| 5 | **CHƯƠNG 5. KỸ THUẬT ĐÁNH CẦU GẦN LƯỚI**1. Kỹ thuật móc cầu2. Kỹ thuật bạt cầu 3. Các bài tập đánh cầu gần lưới4. Các bài tập phát triển kỹ thuật - thể lực5. Tổ chức thi đấu – trọng tài | 0/6/0 | 5.1. Thực hiện được kỹ thuật đánh cầu gần lưới: móc cầu, bạt cầu5.2. Thực hiện được các bài tập bổ trợ kỹ thuật - thể lực 5. 3. Nắm rõ phương pháp tổ chức thi đấu – trọng tài và thực hành thi đấu, trọng tài | CLO2CLO3CLO4CLO5CLO6 | - Giảng viên làm mẫu động tác- Dụng cụ: còi, và các dụng cụ khác cho bổ trợ… | Quan sát, thực hiện các kỹ thuật, bài tập theo yêu cầu của giảng viên |  |
| Theo lịch thi | **Kiểm tra cuối kì** |  |  |  |  |  | A4 |

**(\*) Ghi chú:­**

*- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương*

*- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR*

*- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ……..); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số.…).*

**7. Học liệu**

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Năm XB** | **Tên sách, giáo trình,****tên bài báo, văn bản** | **NXB, tên tạp chí/****nơi ban hành VB** |
|  | **Giáo trình chính** |
| 1 | Trần Văn Vinh | 2004 | **Giáo trình cầu lông** | Nxb ĐHSP/ Hà Nội |
| 2 | Đào Chí Thành | 2002 | **Hướng dẫn tập luyện Cầu lông**  | Nxb TDTT/ Hà Nội |
|  | **Sách, giáo trình tham khảo** |
| 4 | Lê Thanh Sang  | 1996 | **Tập đánh cầu lông**  | Nxb TDTT/ Hà Nội |
| 5 | Uỷ ban TDTT  | 2007 | **Luật Cầu lông** | Nxb TDTT/ Hà Nội |

**8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH** | **Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH** | **Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương**  |
| **Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…** | **Số lượng** |  |
| *1* | Giảng đường  | *Máy tính, projector,*  | *1* | *Chương 1,* |
| *2* | Sân tập, Nhà thi đấu  | *Còi, vợt cầu lông, cầu và các dụng cụ tập luyện khác*  | *05* | *Chương 2,3,4,5*  |

**9. Rubric đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Quảng Bình, ngày….tháng….năm 2021*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa****TS. Trần Thủy** | **PT. Bộ môn****TS. Cao Phương** | **Người biên soạn****Ths. Nguyễn Xuân Hải** |

 |